

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HNGĐ - ST

Ngày 22 - 5 - 2020

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Hồng.

2. Ông Nguyễn Văn Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh: Bà Trương Thị Thu Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 14/2019/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST - HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị X, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Xóm 3, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;

(Chị X có mặt, anh L vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2019, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Võ Thị X trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn L tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 05/11/2007.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 01 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh L không quan tâm đến gia đình, con cái, mỗi lần chị khuyên nhủ, động viên thì anh L lại xúc phạm danh dự nhân phẩm chị, cha mẹ hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải, hàn gắn nhưng anh L vẫn không thay đổi, vợ chồng ly thân từ tháng 03 năm 2019 cho đến nay.

Vào tháng 05 năm 2019, chị đã có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh L gửi đến Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, trong quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án đã phân tích, hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Vì mong muốn cùng anh L xây dựng hạnh phúc, lo cho con cái nên chị rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, ngày 12 tháng 9 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 95/2019/QĐST - HNGĐ, tuy nhiên sau đó tình trạng hôn nhân vợ chồng cũng không được cải thiện mà mâu thuẫn càng gay gắt hơn. Nay chị thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh L nữa, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

- Về con chung: Chị và anh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 30/4/2008 và cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày 31/5/2010. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Thị Kim C, giao cháu Nguyễn Quốc H cho anh L nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Hiện tại cháu C đang sống với chị, cháu H đang sống với anh L.

- Về tài sản chung: Chị và anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có.

** Bị đơn anh Nguyễn Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.*

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tham gia tại phiên tòa:*

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về xác định thẩm quyền, quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, thời hạn gọi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, thời hạn chuẩn bị xét xử, trình tự thủ tục phiên tòa. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định theo Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng quy định theo Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Văn L của chị Võ Thị X.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2008 (hiện đang sống với chị X) cho chị X tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2010 (hiện đang sống với anh L) cho anh L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

- Về tài sản chung: Chị và anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Không có, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Anh Nguyễn Văn L cư trú tại xóm 3, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi thụ lý, giải quyết vụ án: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” giữa chị Võ Thị X và anh Nguyễn Văn L là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh L.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị X và anh Nguyễn Văn L tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 05 tháng 11 năm 2007 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của chị X về việc xin ly hôn với anh L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống giữa chị X, anh L xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính theo như chị X trình bày là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không quan tâm đến gia đình, con cái, chị khuyên nhủ thì bị anh L đánh và xúc phạm danh dự nhân phẩm. Trong tháng 05 năm 2019, chị đã có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh L gửi đến Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, trong quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án đã phân tích, hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Vì mong muốn cùng anh L xây dựng hạnh phúc, lo cho con cái nên chị rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, ngày 12 tháng 9 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 95/2019/QĐST - HNGĐ, tuy nhiên sau đó tình trạng hôn nhân vợ chồng cũng không được cải thiện mà mâu thuẫn càng gay gắt hơn. Từ tháng 3 năm 2019 đến nay chị về nhà mẹ đẻ sống, vợ chồng ly thân, không ai can thiệp, quan tâm đến cuộc sống của ai. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã động viên, vợ chồng đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc nhưng chị X vẫn cương quyết ly hôn. Mặt khác, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh L đến Tòa để hòa giải vợ chồng đoàn tụ nhưng

anh L vắng mặt, điều đó, chứng tỏ anh L đã bỏ mặc cuộc sống hôn nhân của chính mình nên xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị X về việc xin ly hôn anh L.

Như vậy, mâu thuẫn trong đời sống hôn nhân giữa chị X và anh L đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị X được ly hôn anh L.

[3.2] Về con chung: Chị X và anh L có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2008 (cháu C đang sống với chị X) và cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2010 (cháu H đang sống với anh L), theo nguyện vọng của cháu C xin được sống với chị X, cháu H xin được sống với anh L. Do đó, giao cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2008 cho chị X trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2010 cho anh L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.3] Về tài sản chung: Chị X, anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.4] Về nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Võ Thị X phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 277; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Kim C, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2008 cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày 31 tháng 5 năm 2010 cho anh Nguyễn Văn L

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị X, anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Chị Võ Thị X chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) chị X đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2018/0001970 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

